

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 về giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trình Minh C**, sinh ngày 25/3/1982;

Địa chỉ: AI CHI KEN TOYOKAWA SHI - OOSAKI CHO - KOBAYASHI 17 BANCHI NO 2 KA-SA. DERU. AMO-RE C 202 JAPAN; địa chỉ liên lạc: **Số A, đường B, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Bị đơn: Chị **Đỗ Thanh L**, sinh năm 1984;

Đăng ký thường trú: **Số C, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp**; tạm trú: **Số C, chung cư A, N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là chung cư E P, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 166 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trình Minh C** và chị **Đỗ Thanh L**.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Anh **Trình Minh C** và chị **Đỗ Thanh L** thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con chung: Không có.

2.3. Về chia tài sản chung: Không có.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Chị **Đỗ Thanh L** yêu cầu anh **Trình Minh C** có nghĩa vụ hoàn trả cho chị **L** số tiền 70.000.000 đồng. Anh **C** đồng ý hoàn trả cho chị **L** số tiền 70.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.6. Về án phí:

Anh **Trình Minh C** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh **C** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0015416 ngày 15/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Chị **Đỗ Thanh L** tự nguyện chịu 1.600.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị **L** đã nộp 4.150.000 đồng theo biên lai số 0017352 ngày 10/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Chị **L** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 2.550.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án (Nghĩa).

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thúy Hằng